

thờ ra lệnh cho thần khẩn chờ đợi đến khi công việc xong xuôi. Chàng ghé quán cà-phê không phải vì bị ma men hành hạ—vì còn lâu nằng huýt ky mới hành hạ được chàng — mà vì chàng cần thử lại đáp số của bài toán.

Bài toán Nicôn.

Sau khi uống ba ly đầy ắp, và hút hết điếu Salem thơm vị bạc hà bất hủ chàng mới gọi điện thoại cho lễ quán President. Lần này, chàng nhớ rõ 9 số dài lẽ thề. Lễ quán hạng nhất có khác, ban thường trực phục vụ đặc lực cả về ban đêm, chàng vừa nhắc ngón tay ra khỏi đĩa quay số thì ở cuối đường dây, nhân viên tổng đài điện thoại khách sạn President đã lên tiếng «alô, alô, thưa, tôi xin nghe...»

Vấn Bình búng giọng cọc lốc, hách dịch :

— Khách sạn President hả ?

Vấn tiếng đáp kính cẩn :

— Thưa phải. Quý ngài muốn gọi số nào ạ ?

— Ông quản lý. Giờ này ông quản lý ở đâu ?  
Man lên, kêu ông quản lý cho tôi hỏi chuyện.

— Thưa...thưa...quý ngài là ai ?

— Giám đốc Phần Gián, có nghe ra chưa ?  
Quản lý khách sạn đi ngủ rồi hả ? Đánh thức ông

ta đây. Hừ...nhân viên của tôi mới ra khỏi khách sạn thì quản lý đã ngủ say như chết.

— Thưa...thưa ngài giám đốc, ông quản lý của chúng tôi đã lên xe về ty rồi ạ.

Nghe có á giử tổng đài đáp như vậy, Văn Bình có cảm giác như cuống họng bị chặn nghẹt. Té ra thằng cha quản lý đã bị bọn nhân viên Phần Gián mời về trụ sở, có lẽ để lấy lời khai. Cũng may tổng đài viên không phải là đực rục có óc nhận xét tinh tế...Văn Bình ben áp dụng chiến thuật đánh phủ đầu tàn nhẫn :

— Quản lý về văn phòng tôi rồi hả ? Tại sao phút này chưa thấy mặt ? Con thằng nhân viên nào của tôi canh gác ở khách sạn không ?

— Thưa không.

— Hông, nóng. Con thằng khách Mỹ tên là Nicôn ?

— Thưa, một ông cảnh sát vừa qua đây cho biết là đã bắt được bản ở dọc đường.

— Chắc không ? Tại sao tôi chưa biết gì cả ?

— Thưa, chắc. Ông cảnh sát này là bạn quen. Ông ta bỏ quên cái ví nên phải dừng xe lại lấy. Ông ta ở trong đoàn người rượt theo Nicôn. Cách đây 5 phút, tôi được mời ra đường để nhận điện

và tôi thấy tận mắt bị can Nicôn ngồi trong xe cảnh sát.

— Vậy hả ? Cám ơn cô nhé !

Khi gác ống nói, Văn Bình mới nhớ có gái tổng đài có cái giọng khao khao đặc biệt. Đối với người quen sống phòng trọ như chàng thì nhân viên tổng đài điện thoại — nhất là phái nữ — đã lưu lại trong lòng nhiều kỷ niệm. Có những kỷ niệm đẹp như bức tranh thủy mặc tàu, tình cờ nghe giọng nhau trong đây nơi rồi rủ nhau đi ăn, đi dạo gió, hẹn hò bất tận. Song cũng có những kỷ niệm tèn tèn. Hơn một lần, chàng vỡ mộng vì cô gái có giọng nói ngọt hơn đường hoa học và trẻ hơn, cả người thay da mặt hàng năm lại chưa kinh khủng và... già kinh khủng...

Già thì cũng được đi, nhưng già mà xấu nữa thì... sức mảy mà Văn Bình nghĩ rồi. Lần ấy (phước chớ chàng là câu chuyện tình này đã xảy ra khá lâu và bạn bè không biết) chàng gọi cho một đại lý quán có nhiều tầng lầu ở Saigon. Như thường lệ, gái nhân tổng đài trả lời. Vì phòng chàng muốn gọi bị bận, nàng yêu cầu chàng giữ máy, và trong thời gian chờ đợi chàng giết thời giờ bằng vai câu đố đầy. Như thường lệ, chàng đốt cháy giai đoạn và đơn giản mời nàng đi xem xi-

nê rồi về đi ăn, vì «cô ơi, rap Rex mới chiếu một phim tình hay đáo để, trời mưa rì rả như thế này ngủ sớm sao được, hả cô.» Nàng từ chối, chàng bèn cam kết giữ đúng dẫn, đồng thời còn khai cả tên cùng cơm là Tống Văn Bình ra để bảo đảm nữa.

Thử hỏi ở cái đất Saigon chật hẹp này, có người đẹp nào lại chưa nghe tên Z-28 ? Có người đẹp nào lại chưa nghe thuật lại những cuộc phiêu lưu hành hiệp của Z.28 ? Cho nên người đẹp tổng đài điện thoại nhận lời chỉ là việc tất nhiên.

Tuy vậy, nàng còn e lệ «thưa ông, em xấu lắm em xấu như Chung vô Diệm, ông gặp em, ông sẽ thất vọng tràn trề... em nói thật đấy, bản tính em thành thật, em không ưa giả dối, ông nên mời cô bạn khác đi xi-nê và đi ăn tiện hơn., thưa ông...» Theo kinh nghiệm, đàn bà con gái đẹp thường khiếm tốn hoặc dòn phép ông ẹo là «em chả, em chả...», những cô xấu thường cho mình đẹp, những cô đẹp thường cho mình xấu. Và lại, con nhà gia giáo có bao giờ lại nhận lời với đàn ông lạ ? Trừ phi được mời 5 lần 7 lượt, theo cái truyền thống mời ăn cơm của người Miền Bắc ngày xưa...

Tin cậy vào mở kinh nghiệm giả dạn của mình,

Văn Bình bèn mời lấy mời đẽ. Chàng mời đến rã họng ra, người đẹp mới chịu ô-kê. Trước khi ô-kê nàng còn không quên nhắc lại «tại ông đấy nhé, em đã nói là em rất xấu, ông cứ nâng nặc mời em kỳ được, có gì thì ông ráng chịu.» Văn Bình đành nín cô nàng khích bác chàng vì người đẹp thường có nhiều kẻ rắp danh bản sắc, nàng sợ đi chơi với chàng lắm cậu ghen tuông, giở trò gây sự, đánh đấm gì đó.

Cũng vì sự dinh ninh hảo ngọt này mà đêm ấy Văn Bình... suýt chết. Suýt chết, không phải vì bị bọn nhân tình ghen tuông của nàng đánh đòn hội chợ (vả lại, sức mấy mà họ dám đánh đòn hội chợ). Chàng suýt chết vì người đẹp tổng đài chẳng đẹp chút nào. Đứng như nàng quảng cáo trước, nàng xấu như Chung Vô Diệm, mắt to mắt nhỏ, mũi bèn bẹt, hàm răng vừa sún vừa khấp khềnh còn cái miệng thì rộng hoác tướng như có thể đứt lạt cái găng quyền Anh.

Nàng xấu như vậy, nàng lại nghĩ mình có duyên mặn môi mới chết chứ ! Cửa đáng tội, nàng có một điểm son : ấy là giọng nàng tuyệt hay, rõ ràng mà khao khao. Theo tướng số, đàn bà giọng nói khao khao là... sư tử Hà Đông, chuyên bắt nạt chồng. Nhưng theo kinh nghiệm, giọng nói khao

khao báo hiệu một nội tâm súc tích, yêu ai là yêu chết thối, và làm tình là... liên tu bất tận.

Cô gái tổng đài khách sạn President cũng có giọng nói khao khao của người yêu chết thối. Văn Bình ngồi chờ trước chai huýt ky đã cạn non nửa. Khi ấy chàng mới sực nhớ là từ chiều đến giờ chàng chưa ăn gì hết. Đứng ra, chàng đã tịch cốc từ buổi trưa. Đến Giơ-neo, chàng chưa kịp nghĩ đến việc cung phụng thân bao tử thì bị lôi kéo vào công việc, hết công việc này đến công việc khác. Tuy vậy, chàng không thấy đói.

Đã quá nửa đêm từ lâu mà quán cà-phê vẫn không vắng khách. Khác với bầu không khí lộn xộn của những nơi du hí, đàn ông luôn luôn tìm cách gây sự với nhau để giành giật đàn bà, ly chén luôn luôn bay rớt loảng xoảng, ở đây mọi người đều trầm mặc và hiền hậu. Mùi cà-phê đen pha nước sôi khéo tay bốc lên thơm lừng. Văn Bình bỗng có cảm tưởng như nghe được tiếng từng giọt nước đen sánh rơi lành tanh từ cái phin bằng nhôm trắng xuống đáy ly bằng thủy tinh.

Chàng không mê cà-phê nhưng vốn có nhiều cảm tình với cà-phê. Có lẽ phần nào vì chàng sinh trưởng ở một vùng gần rừng núi, gần những đồn điền cà-phê. Phần khác, vì cà-phê gần giống với

đàn bà. Hột cà-phê màu đỏ hồng như môi đàn bà thoa son. Hột cà-phê tròn tròn, mồm mịn như móng và ngực đàn bà. Hột cà-phê có nước da bóng loáng như nước da đàn bà đẹp... Dưới gầm trời có hàng trăm loại cà-phê, cũng như hàng trăm loại đàn bà, bề ngoài như thể giống nhau, kỳ thật chẳng giống nhau bao nhiêu. Muốn có cà-phê ngon phải lựa hột, rồi phải biết rang cho khéo. Rồi phải biết pha cho khéo. Khi uống mà đồ chứa không ngon thì cà-phê ngon mấy cũng vứt đi. Và uống cà-phê mà bên ngoài trời cứ nắng chang chang thì thà uống cà-phê bi-tết của ba Tàu Chợ Lớn còn hơn... Đàn bà đẹp như cà-phê ngon, công trình thường thức đòi hỏi rất nhiều kiên nhẫn, khôn ngoan và nghệ thuật.

Bỗng đứng Văn Bình ngoắt tay cô bé chiều dài, đòi một tách cà-phê. Cà-phê nóng bỏng được bưng lại, chàng đốt thuốc Salem, nhả nha chờ cho nước trên phích rút xuống bên dưới. Chàng chợt nhớ đến Phù Dung, đến những xếp bài ách giá đầm bồi sặc sỡ của nàng, đến thói quen ăn yến chưng đường phèn của nàng, rồi bất giác thở một tiếng nhẹ.

Phù Dung là người đàn bà kỳ dị, ngoài thú bói bài và ăn yến nàng, còn có thú nhắp cà-phê.

Nàng không uống như mọi người, nghĩa là dùng đồ sứ hoặc thủy tinh mà là rót cà-phê vào chén kim khí. Nàng nói cà-phê đượm vị sắt the the mới ngon, và kim khí làm nhiệt lượng gia tăng nên càng thêm ngon. Nàng còn cho rằng pha rượu rom hoặc bơ vào cà-phê là nghệ thuật của những kẻ cù lần. Có lần nàng tâm sự với chàng:

— Em hoàn toàn đồng ý với anh rằng cà-phê cũng giống đàn bà. Uống cà-phê với rom, với bơ, hoặc với quá nhiều đường khác nào yêu người đàn bà đeo quá nhiều đồ giả, phải không anh?

Vô hình chung, Phù Dung đã mang lại cho Văn Bình một số nhận định mới mẻ nhưng thâm trầm về cuộc đời. Giờ đây, nàng không còn nữa. Nàng không phải là người yêu của chàng, không thân thiết ruột thịt như Quỳnh Loan hoặc Nguyễn Hương cũng không đậm đà như đối với Thu Thu, Katy và hàng chục bông hoa biết nói khác; tuy vậy cái chết của nàng lại làm chàng xót xa hơn bao giờ hết. Đường như Phù Dung đã mang xuống lòng đất một phần đời của chàng.

Chàng nhắc cái lọc, đặt xuống bàn, rồi cầm tách cà-phê còn nóng bỏng nức một hơi. Mời chàng, mời chàng, và cả cuống họng chàng đều bị rộp.

song chàng không đề ý. Chàng lạnh lùng xô ghế, thất thểu ra ngoài. Giá phút ấy, có ai đứng chắn trên ngưỡng cửa, chàng sẽ không ngầu ngại quẹt atêmi chết giấc.

Khi lạnh ban đêm làm cơn điên loạn nội tâm của chàng dịu bớt phần nào. Chàng dán mắt vào giầy xe hơi thấp nhỏ đậu bên hè. Loại xe đua này thích hợp với điệp vụ sắp tới. Chàng chỉ cần một thời gian kỹ lục để làm chủ một trong những chiếc xe tối tân ấy, cho dẫu người ta đã áp dụng mọi phương pháp để phòng mất cắp. Nhưng chàng tạt qua chốt lưới nhẹ nhẹ mà không dừng lại.

Chiếc tắc-xi vừa ghé rước chàng cũng khá êm lưng. Tài xế cũng khá kín tiếng, chỉ hỏi nhỏ chàng đi đâu rồi cặm cụi lái, không cà kê dè ngỗng như mọi tài xế làm đêm khác. Trong hàng thị trấn đàn anh tây phương thì Gio-neo có một giá biểu tắc-xi và xe buýt phải chăng, nhưng các phương tiện chuyên chở công cộng ở xứ nước mắt, khô nai, sầu-riêng vẫn rẻ hơn nhiều mặc dầu từ ít lâu nay đã bị coi là...cắt cổ. Ai đời giá lẻ cở những 150 đồng Việt nam một cước (khoảng 1,50 quan Thụy Sĩ), còn cứ một cây số là khách phải trả nửa quan. Một cước xe buýt cũng nửa quan. Nghĩa là 50 đồng bạc Việt..

Văn Bình dúi vào tay tài xế 10 quan nên hẳn không cà kê dè ngỗng là phải. Hắn chỉ mở miệng khi xe ra đến ngoại ô. Song chỉ mở miệng với một câu hỏi ngắn ngủi cần thiết:

— Quẹo trái hay quẹo phải?

Quẹo trái, chạy gần nửa cây số nữa thì đến địa điểm do Phù Dung ghi nguệch ngoạc trên giấy, mà Nicôn đọc lại cho chàng chép. Văn Bình không biết đây là nhà ai. Có thể là một trong các tổ quý kin đảo của Mai Lăng. Cũng có thể là hang cọt đầy nguy hiểm của địch.

Văn Bình đập vai, tài xế ra lệnh thẳng gấp. Chàng xuống xe bước lên con đường gập ghềnh. Đây là khu biệt thự, xây trên những thửa đất cao, nhìn xuống hồ Lê-man. Giới tỉ phú quốc tế thường đến sống ở Thụy Sĩ để trốn thuế lợi tức, tận hưởng sự an bình trong tiền bạc, nên chung quanh các thị trấn lớn thường có những tòa nhà mát rộng rãi, tiện nghi, nhưng kin đảo, tường cao như tường nhà tù, bên trong có vệ sĩ và chó bet-giê canh phòng ngày đêm, chưa kể các dụng cụ điện tử.

Ngôi nhà mát ở cuối con đường lát đá gập ghềnh này tạo cho Văn Bình cảm tưởng đây là lâu đài trung-cổ, theo kiểu những lâu đài trung-cổ, của hoàng tộc còn sót lại ở miền tây-